

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG CHUỖI CUNG ỨNG
CÁC DOANH NGHIỆP THỦY SẢN TỈNH BẾN TRE

Chủ nhiệm đề tài: PGS.TS Nguyễn Thành Hiếu

Bến Tre, tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tính cấp thiết của đề tài

Tầm quan trọng của quản trị chuỗi cung ứng bắt đầu được chú trọng hơn khi các tổ chức nhận thức được về lợi ích của việc tham gia liên kết, hợp tác với nhau. Khi nền kinh tế ngày càng phát triển thì tính chuyên môn hóa ngày càng tăng, các tổ chức sẽ có xu hướng tăng cường hợp tác với các thành viên khác trong chuỗi cung ứng để sử dụng các nguồn lực có chất lượng của đối tác với chi phí thấp hơn là tự sản xuất nhưng không hiệu quả. Do đó, các tổ chức ngày càng muốn xích lại gần nhau nhằm quản lý hiệu quả các nguồn cung cũng như các kênh phân phối để vừa tối ưu hóa chi phí, đồng thời tăng sự thỏa mãn của khách hàng, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh và cải thiện lợi nhuận của các tổ chức tham gia. Vì vậy, sự cạnh tranh dần chuyển từ giữa các doanh nghiệp sang cạnh tranh giữa chuỗi cung ứng với chuỗi cung ứng (Christopher, 1998).

Nhiều học giả và các nhà quản lý đã định nghĩa quản trị chuỗi cung ứng là quản trị sự liên kết giữa các quá trình kinh doanh cơ bản từ người tiêu dùng cuối cùng đến nhà cung ứng đầu tiên, cung cấp sản phẩm, dịch vụ và thông tin nhằm tối ưu hóa giá trị gia tăng cho khách hàng và các tổ chức tham gia chuỗi cung ứng (Lamber và cộng sự, 1998). Hoặc quản trị chuỗi cung ứng là quản trị mối liên kết giữa tất cả các hoạt động liên quan đến dòng lưu chuyển, chuyển đổi hàng hóa và thông tin từ nguyên liệu cho đến người tiêu dùng cuối cùng để đạt được lợi thế cạnh tranh bền vững (Handfield và Nichols, 1999).

Thủy sản là ngành quan trọng đối với đối với sự phát triển nông nghiệp và xuất khẩu của Việt Nam nói chung, đặc biệt là với các tỉnh Miền Tây trong đó có Bến Tre. Tuy nhiên đặc thù của ngành thủy sản là chứa đựng khá nhiều rủi ro, rất nhạy cảm với các rủi ro và chịu tác động rất lớn từ các rủi ro. Các rủi ro trong ngành thủy sản có thể phân loại thành năm nhóm: rủi ro từ nguồn cung, rủi ro từ thị trường, rủi ro từ vận hành, rủi ro từ nguồn thông tin và rủi ro từ môi trường. Chính những rủi ro này khiến cho việc sản xuất kinh doanh và phân phối xuất khẩu sản phẩm thủy

sản gặp nhiều khó khăn, đứt gãy các hoạt động trong chuỗi cung ứng diễn ra thường xuyên. Điều này dẫn đến tính liên kết giữa các thành viên trong chuỗi cung ứng thủy sản khá lỏng lẻo, khó phát triển bền vững và công tác quản trị thường gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, nhu cầu nghiên cứu xác định cụ thể các loại rủi ro có thể xảy ra đối với các tổ chức nuôi trồng và chế biến xuất khẩu trong ngành thủy sản Việt Nam nói chung và tỉnh Bến Tre nói riêng là cần thiết, để từ đó có cơ sở đề xuất các giải pháp cũng như các kiến nghị nhằm hạn chế các rủi ro trong chuỗi cung của ngành này.

Mục đích nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu là xác định là xác định các loại rủi ro có thể xảy ra đối với các doanh nghiệp nuôi trồng và chế biến thủy sản tại tỉnh Bến Tre và sự tác động của nó đến mức độ liên kết giữa các thành viên của chuỗi cũng như kết quả kinh doanh của các thành viên này.

Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan cơ sở lý luận về quản trị chuỗi cung ứng và quản trị rủi ro trong chuỗi cung ứng.
- Đánh giá thực trạng quản trị rủi ro và hợp tác giữa các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng thủy sản ở tỉnh Bến Tre.
- Phân tích sự tác động của rủi ro trong chuỗi cung ứng đến mức độ liên kết và hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng thủy sản tỉnh Bến Tre;
- Đề ra một số giải pháp nhằm giảm thiểu rủi ro và tăng khả năng hợp tác giữa các doanh nghiệp nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thuộc tỉnh Bến Tre. Từ đó, nâng cao được hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng thủy sản tỉnh Bến Tre.

Đối tượng nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài là thực trạng rủi ro và quản trị rủi ro trong chuỗi cung ứng thủy sản tỉnh Bến Tre.

- Đối tượng điều tra là các nhà quản lý hoặc chuyên gia kinh nghiệm trong các tổ chức nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thủy sản ở tỉnh Bến Tre và một số tỉnh khác ở Miền Tây.

Phạm vi nghiên cứu

- Không gian: Nghiên cứu tập trung vào chuỗi cung ứng thủy sản tại tỉnh Bến Tre. Sản phẩm thủy sản tỉnh Bến Tre hầu hết là để xuất khẩu, chiếm khoảng 80% tổng sản lượng, do đó, phạm vi nghiên cứu của luận án cũng chỉ tập trung vào chuỗi cung ứng thủy sản xuất khẩu tỉnh Bến Tre.

- Thời gian: Nghiên cứu tập trung nghiên cứu thực trạng chuỗi cung ứng thủy sản tỉnh Bến Tre từ năm 2010-2018. Riêng đối với điều tra khảo sát được thực hiện trong 3 tháng từ tháng 4 đến tháng 7 năm 2018.

- Nội dung: chuỗi cung ứng thủy sản gồm 4 khâu cơ bản: tạo giống, nuôi, chế biến và xuất khẩu. Tuy nhiên, ở Bến Tre chỉ tập trung vào hai khâu cơ bản là nuôi và chế biến, do đó, phạm vi nghiên cứu của đề tài cũng sẽ chỉ tập trung vào hai khâu cơ bản này của tỉnh.

Phương pháp nghiên cứu

Quy trình nghiên cứu được tiến hành qua các bước sau: tổng quan cơ sở lý luận và làm rõ các vấn đề cần nghiên cứu được thực hiện đầu tiên; sau đó, nhóm tác giả thực hiện phỏng vấn trực tiếp hơn 10 nhà quản lý về chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp Việt Nam để kiểm tra vấn đề nghiên cứu phù hợp với đặc thù bối cảnh tại tỉnh Bến Tre. Tiếp theo, tác giả phát triển phiếu điều tra và điều tra thử ở qui mô nhỏ để kiểm định độ tin cậy của phiếu điều tra. Sau khi kiểm định thử, tác giả thực hiện điều tra trên diện rộng tại các tổ chức tham gia vào chuỗi cung ứng thủy sản tỉnh Bến Tre. Số phiếu phát ra là 300 phiếu từ tháng 4 đến tháng 7 năm 2018, số phiếu thu về và lựa chọn sử dụng nghiên cứu là 132 phiếu (109 ở Bến Tre và 23 ở Nghệ An). Kết quả điều tra được phân tích bằng phương pháp định lượng.

Kết cấu nghiên cứu

Nghiên cứu được chia làm 4 chương theo cấu trúc như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản trị chuỗi cung ứng và quản trị rủi ro trong chuỗi cung ứng.

Chương 2: Thực trạng chuỗi cung ứng và quản trị chuỗi cung ứng thủy sản Việt Nam và tỉnh Bến Tre.

Chương 3: Thực trạng rủi ro và quản trị rủi ro trong chuỗi cung ứng thủy sản tỉnh Bến Tre.

Chương 4: Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị rủi ro chuỗi cung ứng thủy sản tỉnh Bến Tre.

Chương 5: Kết luận và Kiến nghị.

Kết quả nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu chỉ rõ có 5 nhóm loại rủi ro khác nhau tồn tại trong chuỗi cung ứng thủy sản bao gồm: rủi ro từ nguồn cung, rủi ro từ thị trường, rủi ro từ môi trường, rủi ro từ thông tin và rủi ro vận hành tổ chức sản xuất kinh doanh. Trong đó, bốn nhóm đầu có tác động đáng kể, trong khi rủi ro vận hành không thật sự đáng lo ngại đối với các doanh nghiệp nuôi, chế biến và xuất khẩu thủy sản ở tỉnh Bến Tre. Rủi ro cũng được xác định có sự tác động đáng kể đến mối quan hệ liên kết giữa các tổ chức/doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng, từ đó cũng có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng.

Dựa trên các kết quả nghiên cứu trên, nhóm tác giả đã đề xuất được một số giải pháp quản trị rủi ro hiệu quả hơn, nhằm giảm các rủi ro có thể xảy ra trong chuỗi cung ứng thủy sản tại tỉnh Bến Tre. Các giải pháp này được đề xuất đối với cả doanh nghiệp và các cơ quan quản lý Nhà nước của Tỉnh. Cuối cùng, đề tài cũng đưa ra một số kiến nghị đối với Hiệp hội thủy sản và Chính phủ Việt Nam nhằm hỗ trợ nhiều hơn đối với các tổ chức/doanh nghiệp tham gia sản xuất kinh doanh trong chuỗi cung ứng thủy sản tại tỉnh Bến Tre.